

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HS-ST
Ngày 17 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Nguyên Hồng

Bà Hà Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2019/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Giàng A T. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1970, tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường và nơi ở: bản T2, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Dân tộc: Mông. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Giàng A D (đã chết) và bà: Sòng Thị C (đã chết). Bị cáo có vợ là Mùa Thị S, sinh năm 1972. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2019, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Giàng A Lù - Chuyên viên Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24.7.2019, Giàng A T đem theo số tiền 200.000VNĐ đi bộ từ nhà tại bản T2, xã C, huyện Mai Sơn xuống xã C2, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Co Che, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, T gặp 01 người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. T hỏi mua 200.000VNĐ thuốc phiện của người phụ nữ này. Người phụ nữ nhận 200.000VNĐ của T và bảo T đứng đợi, sau đó đi bộ vào trong bản Co Che. Khoảng 05 phút sau, người phụ nữ đó quay lại, đưa cho T 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa thuốc phiện, rồi bỏ đi. T cất giấu gói ma túy vừa mua được vào trong cặp quần rồi đi về nhà. Đến nhà, T lấy 01 phần thuốc phiện từ gói ma túy đã mua được ra sử dụng bằng hình thức đốt hít qua bộ bàn đèn tự chế, phần thuốc phiện còn lại T gói lại như ban đầu và cất giấu ở đầu giường ngủ của T. Vào các ngày 26.7.2019, 28.7.2019, 30.7.2019 T đều lấy 01 phần thuốc phiện từ gói ma túy đã mua được ngày 24.7.2019 ra sử dụng.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 31.7.2019, tổ công tác Đoàn Công an xã N, huyện Mai Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực bản T2, xã C, huyện Mai Sơn. Khi đến khu vực nhà Giàng A T, tổ công tác phát hiện T đang sử dụng trái phép thuốc phiện bằng hình thức hút ở trên giường. Tổ công tác đã áp sát, kiểm tra tại vị trí T đang sử dụng ma túy, phát hiện tại khay bàn đèn có 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen (nghi nhựa thuốc phiện) nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A T và niêm phong vật chứng nêu trên. Kiểm tra thu giữ tại vị trí giường của Giàng A T: 01 điều tự chế hình bầu dục bằng nhựa màu trắng, đường kính trung bình 04 cm, cao 10 cm, có gắn ống hút bằng ống tre dài 23 cm, đường kính 2,5 cm và ống nhựa dài 04 cm, đường kính 01 cm; 01 đèn dầu bằng kim loại màu trắng đường kính 03 cm, cao 05 cm có chụp bằng thủy tinh và đế bằng kim loại màu vàng; 01 khay bàn đèn bằng gỗ kích thước 15 cm x 25 cm; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu vàng.

Ngày 31.7.2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Giàng A T. Kết quả:

Tổng khối lượng chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi nhựa thuốc phiện trong gói vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A T là 1,43 gam; trích rút toàn bộ, ký hiệu M để làm mẫu giám định.

Ngày 07.8.2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1358/KLMT, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma

tuý; loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); Tổng khối lượng chất ma tuý thu giữ là 1,43 gam Thuốc phiện”.

Tại phiên toà bị cáo Giàng A T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 27.9.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Giàng A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Giàng A T từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh nilon màu trắng gói ma tuý ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 ống điều tự chế hình bầu dục bằng nhựa màu trắng, đường kính trung bình khoảng 04cm, cao khoảng 10cm, có gắn ống hút bằng tre dài khoảng 23cm, đường kính 2,5cm và ống nhựa dài khoảng 04cm, đường kính khoảng 01cm, đã qua sử dụng cũ; 01 đèn dầu bằng kính loại màu trắng có đường kính 03cm, cao khoảng 05cm, có chụp bằng thủy tinh, có đế bằng kim loại màu vàng, đã qua sử dụng cũ; 01 khay bàn đèn bằng gỗ kích thước 15cmx 25cm, đã qua sử dụng cũ; 01bật lửa ga màu vàng, đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*:

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giàng A T khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24.7.2019, Giàng A T đã mua 200.000VNĐ Thuốc phiện để sử dụng cho bản thân. Ngày 31.7.2019, T đã bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 1,43 gam Thuốc phiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 31.7.2019; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1358 ngày 07.8.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, việc tàng trữ 1,43 gam Thuốc phiện với mục đích để sử dụng cho bản thân đã có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 27.9.2019 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự. Bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo:* Bị cáo Giàng A T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt thật nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, giúp cho bị cáo có thể từ bỏ được ma túy, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh ngày 10.8.2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo sống cùng vợ và các con tại bản T2, xã C, huyện Mai Sơn, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 ống điều tự chế hình bầu dục bằng nhựa màu trắng và ống nhựa dài khoảng 04cm, đường kính khoảng 01cm, đã qua sử dụng cũ; 01 đèn dầu bằng kính loại màu trắng có đường kính 03cm, cao khoảng 05cm, có chụp bằng thủy tinh, có đế bằng kim loại màu vàng, đã qua sử dụng cũ; 01 khay bàn đèn bằng gỗ kích thước 15cmx 25cm, đã qua sử dụng cũ; 01bật lửa ga màu vàng, đã qua sử dụng cũ. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc sử dụng, tàng trữ ma túy, không còn giá trị sử dụng cần được tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] *Về nguồn gốc ma túy:* T khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực bản C, xã C2, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

[8] Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Giàng A T 13 (mười ba) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31.7.2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Giàng A T.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh nilon màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 ống điều tự chế hình bầu dục bằng nhựa màu trắng, đường kính trung bình khoảng 04cm, cao khoảng 10cm, có gắn ống hút bằng tre dài khoảng 23cm, đường kính 2,5cm và ống nhựa dài khoảng 04cm, đường kính khoảng 01cm, đã qua sử dụng cũ; 01 đèn dầu bằng kính loại màu trắng có đường kính 03cm, cao khoảng 05cm, có chụp bằng thủy tinh, có đế bằng kim loại màu vàng, đã qua sử dụng cũ; 01 khay bàn đèn bằng gỗ kích thước 15cmx 25cm, đã qua sử dụng cũ; 01bật lửa ga màu vàng, đã qua sử dụng cũ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/10/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Văn Thịnh

